

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Phê duyệt Đề án Xây dựng Mạng lưới chuyên gia Việt Nam trên thế giới

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/2/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Hiệp định tài chính ký giữa Chính Phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới ngày 25/7/2013 (khoản tín dụng số 5257-VN);

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-BKHCN ngày 27/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Ban Quản lý Dự án “Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo thông qua Nghiên cứu, Khoa học và Công nghệ” sử dụng nguồn vốn do Ngân hàng Thế giới tài trợ (viết tắt là Dự án FIRST);

Căn cứ Quyết định số 4117/QĐ-BKHCN ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Dự án FIRST;

Căn cứ Biên bản thống nhất giữa Bộ KH&CN và Ngân hàng Thế giới về việc nâng cao hiệu quả triển khai Dự án FIRST ngày 09 tháng 6 năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý Dự án FIRST, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Xây dựng Mạng lưới chuyên gia Việt Nam trên thế giới, bao gồm các nội dung chính sau đây:

I. Mục tiêu và kết quả chủ yếu của Đề án

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Mục tiêu tổng quát của Đề án là thúc đẩy kết nối các chuyên gia Việt Nam trên thế giới và các chuyên gia giỏi nước ngoài với các nhu cầu thực tiễn trong nước nhằm thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn chất xám phục vụ phát triển đất nước thông qua xây dựng và phát triển Mạng lưới chuyên gia Việt Nam trên thế giới.

b) Mục tiêu cụ thể

- Hình thành Mạng lưới chuyên gia Việt Nam trên thế giới có khả năng kết nối với các đối tượng: i) Các chuyên gia Việt Nam trên thế giới và chuyên gia giỏi nước ngoài; ii) Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài có trình độ cao đẳng, đại

học trở lên, bao gồm cả lưu học sinh, nghiên cứu sinh Việt Nam; iii) Cộng đồng các nhà khoa học, chuyên gia và doanh nhân, các tổ chức KH&CN, doanh nghiệp KH&CN trong nước có quan tâm hợp tác, kết nối với các nhà khoa học, chuyên gia và doanh nhân Việt Nam trên thế giới và với các chuyên gia giỏi nước ngoài trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; iv) Các cơ quan quản lý KH&CN nói riêng và các cơ quan quản lý các cấp phục vụ việc kết nối, thu hút và phát huy chất xám của cộng đồng chuyên gia, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài trong hoạch định và thực thi đường lối, chính sách và các chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo tầm quốc gia và quốc tế; v) Các điểm nút Mạng lưới (đầu mối tập hợp, kết nối) tại các địa bàn tập trung nhiều chuyên gia Việt Nam (Mỹ, Pháp, Anh, Đức, Nhật Bản, Australia, Nga, Canada, v.v.).

- Cung cấp thông tin về các yêu cầu, đề xuất, dự án cụ thể của các đối tác trong nước có mục đích thu hút, sử dụng các chuyên gia NVNONN và chuyên gia giỏi nước ngoài và các công cụ hỗ trợ tìm kiếm, tra cứu, lưu giữ thông tin, dữ liệu về các chuyên gia và các tổ chức, đơn vị đối tác tiềm năng có liên quan;

- Kết nối các đối tượng có khả năng và tiềm năng đóng góp cho sự nghiệp phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nói riêng và phát triển bền vững đất nước nói chung thông qua Website, các sự kiện kết nối và các điểm nút mạng lưới tại các địa bàn quan trọng nơi tập trung nhiều chuyên gia Việt Nam (Mỹ, Pháp, Anh, Đức, Nhật Bản, Australia, Nga, Canada);

- Cung cấp công cụ hỗ trợ tìm kiếm, tra cứu, lưu giữ thông tin, dữ liệu về các chuyên gia Việt Nam, các chuyên gia giỏi nước ngoài và các tổ chức, đơn vị đối tác tiềm năng có liên quan;

- Cung cấp các công cụ kết nối và nâng cao khả năng tiếp cận của cộng đồng các nhà khoa học, chuyên gia, nghiên cứu sinh, du học sinh, doanh nhân Việt Nam trên thế giới tới các nguồn thông tin KH&CN trong nước;

- Cung cấp thông tin một cách hệ thống về chủ trương, đường lối, chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước đối với đội ngũ KH&CN nói chung và NVNONN nói riêng trong lĩnh vực KH&CN và đổi mới sáng tạo.

2. Kết quả chủ yếu

- Phần cứng và phần mềm Cơ sở dữ liệu chuyên gia, Website tương tác; Các ứng dụng trên các phương tiện số cầm tay; Các ứng dụng tiện ích mạng xã hội hỗ trợ người sử dụng và tham gia Mạng lưới chuyên gia Việt Nam trên thế giới;

- Cơ sở dữ liệu chuyên gia Việt Nam trên thế giới được cập nhật, duy trì và khai thác, bao gồm: khoảng 25-50 chuyên gia có vấn đề cao cấp, 3.000 chuyên gia chuyên ngành (trong đó có khoảng 2.500 NVNONN và khoảng 500 chuyên gia giỏi nước ngoài), khoảng 100 doanh nhân xuất sắc, các CEO thành đạt và một số nghệ nhân, cá nhân có tay nghề cao, kỹ năng, bí quyết kỹ thuật quan trọng) và khoảng 500 đề xuất, dự án của các đối tác trong nước có nhu cầu thu hút và sử dụng chuyên gia NVNONN và chuyên gia giỏi nước ngoài;

- Một số chính sách cụ thể về thu hút, sử dụng chuyên gia và phát triển bền vững Mạng lưới chuyên gia Việt Nam trên thế giới được nghiên cứu, đề xuất;

- Các sự kiện ngoại tuyến được tổ chức trong và ngoài nước nhằm quảng bá, thu hút các chuyên gia tham gia Mạng lưới, thúc đẩy kết nối, thu hút, sử dụng các chuyên gia.

II. Nhiệm vụ chủ yếu của Đề án

- Xây dựng Cơ sở dữ liệu chuyên gia và hạ tầng kỹ thuật của Mạng lưới, bao gồm mua sắm các thiết bị phần cứng, thiết kế và xây dựng hệ thống phần mềm của Mạng lưới, phát triển nội dung số cho CSDL chuyên gia, cập nhật, quản trị tác nghiệp CSDL chuyên gia, trang Web của Mạng lưới;

- Nghiên cứu đề xuất chính sách thu hút, sử dụng chuyên gia và phát triển bền vững Mạng lưới, bao gồm Quy chế quản lý và phát triển Mạng lưới;

- Tổ chức các sự kiện kết nối;

- Hỗ trợ tìm kiếm, kết nối chuyên gia.

III. Thời gian và kinh phí thực hiện Đề án

1. Thời gian thực hiện Đề án: từ tháng 12 năm 2016 đến 30 tháng 6 năm 2019.

2. Kinh phí thực hiện Đề án: Tổng kinh phí dự toán thực hiện Đề án là 1.550.000 USD (một triệu năm trăm năm mươi ngàn đô la Mỹ) từ nguồn IDA của Dự án FIRST.

Ủy quyền cho Giám đốc Ban Quản lý Dự án FIRST phê duyệt dự toán chi tiết và tổ chức thực hiện, chi tiêu, thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

IV. Tổ chức thực hiện

Việc tổ chức thực hiện Đề án được nêu tại Phụ lục 1. Việc duy trì và phát triển Mạng lưới chuyên gia Việt Nam trên thế giới sau khi Dự án FIRST kết thúc được tổ chức thực hiện với sự tham gia của các tổ chức, đơn vị hữu quan được nêu trong Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Hợp tác quốc tế, Khoa học xã hội và tự nhiên, Công nghệ cao, Kế hoạch-Tổng hợp, Tài chính, Cục trưởng các Cục: Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Sở hữu trí tuệ, Năng lượng Nguyên tử, Viện trưởng Viện Chiến lược và chính sách khoa học và công nghệ, Viện trưởng Viện Đánh giá khoa học và định giá công nghệ, Giám đốc Trung tâm Tin học, Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, Trưởng Ban quản lý Dự án 1136, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu và phát triển hội nhập KH&CN quốc tế, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu và phát triển truyền thông khoa học và công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, Dự án FIRST.



Phụ lục 1. Tổ chức thực hiện Đề án Xây dựng Mạng lưới chuyên gia Việt Nam trên thế giới giai đoạn 2016-2019

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 3975/QĐ-KHCN ngày 14 tháng 12 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ)

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Xây dựng Cơ sở dữ liệu chuyên gia và hạ tầng kỹ thuật	2016-2017		
1.1.	Xây dựng các gói thầu và tiến hành đấu thầu	2016	BQLDA FIRST	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Trung tâm Tin học Viện Đánh giá KH và Định giá công nghệ, Quỹ NAFOSTID
1.2.	Mua sắm thiết bị phần cứng phục vụ Mạng lưới	2017	BQLDA FIRST	Nhà thầu, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Trung tâm Tin học
1.3.	Thuê tư vấn thiết kế và xây dựng hệ thống phần mềm Mạng lưới (bao gồm CSDL chuyên gia, trang Web và các ứng dụng)	2017	BQLDA FIRST	Nhà thầu, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Trung tâm Tin học
1.4.	Phát triển nội dung số cho CSDL chuyên gia (bao gồm thu thập dữ liệu, cung cấp thông tin)	2017-2019	BQLDA FIRST	Nhà thầu, Trong Bộ KH&CN: Các Vụ TCCB, HTQT, XHTN, CNN, CNC, Cục SHTT, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Viện NLNTVN, Quỹ NAFOSTID Ngoài Bộ: UB NN NVNONN, 2

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
				Viện Hàn lâm KH, các mạng lưới học thuật, chuyên gia khác
1.5.	Cập nhật và quản trị tác nghiệp CSDL chuyên gia, trang Web của Mạng lưới	2017-2019	BQLDA FIRST	Nhà thầu, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Vụ HTQT, Vụ TCCB, Trung tâm NCPT truyền thông KHCN
1.6	Thuê tư vấn quản trị, duy trì CSDL chuyên gia và cập nhật thông tin cho trang Web của Mạng lưới	2017-2019	BQLDA FIRST	Nhà thầu, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Vụ HTQT, Vụ TCCB, Trung tâm NCPT truyền thông KHCN
2.	Nghiên cứu đề xuất chính sách thu hút, sử dụng chuyên gia và phát triển bền vững Mạng lưới	2017 -2019	Vụ TCCB	BQLDA FIRST, Vụ HTQT, Vụ KH- TH, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia
3	Tổ chức các sự kiện kết nối	2017-2019	Vụ TCCB, Vụ HTQT BQLDA FIRST	BQLDA 1136, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia
3.1.	Tổ chức Hội thảo quốc tế “Kết nối và Đổi mới sáng tạo Việt Nam”	Tháng 2 hàng năm cho 3 năm	Vụ TCCB, Vụ HTQT BQLDA FIRST	BQLDA FIRST, UBNN NVNONN’ Hội Liên lạc NVNONN

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
3.2.	Tổ chức Hội thảo quốc tế “Kết nối và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực khoa học cơ bản” trong khuôn khổ Chương trình Gặp gỡ Việt Nam tại Quy Nhơn	Tháng 7 hàng năm cho 3 năm	Vụ TCCB, Vụ HTQT BQLDA FIRST	Chương trình Gặp gỡ Việt Nam UBNN NVNONN Hội Liên lạc NVNONN
3.3.	Tổ chức Hội thảo quốc tế “Chuyên gia, trí thức NVNONN đóng góp cho phát triển KHCN & Đổi mới sáng tạo đất nước”	Tháng 12 hàng năm cho 3 năm	Vụ HTQT, Vụ TCCB, BQLDA FIRST	Viện CLCS KH&CN UBNN NVNONN Hội Liên lạc NVNONN
3.4.	Tổ chức Hội thảo kết nối chuyên gia VN tại Bắc Mỹ	2017-2019	Vụ HTQT, Vụ TCCB BQLDA FIRST	BQLDA 1136
3.5.	Tổ chức Hội thảo kết nối chuyên gia VN theo khu vực - Châu Âu - Châu Á và Châu Đại dương	2017, 2019 2018	Vụ HTQT, Vụ TCCB BQLDA FIRST	BQLDA 1136
4.	Hoạt động hỗ trợ tìm kiếm, kết nối chuyên gia theo địa bàn	2017-2019	BQLDA 1136, BQLDA FIRST	Vụ HTQT, Vụ TCCB



Phụ lục 2: Tổ chức duy trì và phát triển Mạng lưới chuyên gia Việt Nam trên thế giới từ năm 2020 trở đi
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 3975/QĐ-KHCN ngày 14 tháng 12 năm 2016
 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu chuyên gia và hạ tầng kỹ thuật của Mạng lưới	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Trung tâm tin học
2	Cập nhật, quản trị, tổ chức khai thác CSDL chuyên gia	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Trong Bộ KH&CN: Các Vụ TCCB, HTQT, XHTN, CNN, CNC, Cục SHTT, Viện NLNTVN, Viện Đánh giá KH và Định giá CN, NAFOSTID Ngoài Bộ: UB NN NVNONN, 2 Viện Hàn lâm KH, các mạng lưới học thuật, chuyên gia khác
3	Cập nhật Trang Web của Mạng lưới	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Vụ HTQT, Vụ TCCB, Trung tâm NCPT truyền thông KHCN
4	Tiếp tục hoàn thiện Quy chế quản lý và phát triển Mạng lưới; Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật, bổ sung chính sách, giải pháp thu hút, sử dụng và phát huy chuyên gia.	Vụ TCCB	Các đơn vị hữu quan trong và ngoài Bộ

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
5	Tổ chức các sự kiện kết nối ngoại tuyến	Vụ TCCB và Vụ HTQT	BQLDA 1136, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Ủy ban Nhà nước về NVNONN, Hội Liên lạc NVNONN
6	Hoạt động hỗ trợ tìm kiếm, kết nối chuyên gia theo địa bàn	BQLDA 1136	Vụ HTQT, Vụ TCCB, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia
7	Kế hoạch hóa và cân đối nguồn lực tài chính cho hoạt động duy trì và phát triển Mạng lưới	Vụ Kế hoạch - Tổng hợp	Vụ Tài chính, Vụ HTQT, Vụ TCCB, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia

